

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính thị xã Ngã Năm giai đoạn 2021 - 2030

Căn cứ Kế hoạch số 163/KH-UBND, ngày 24/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng về Cải cách hành chính tỉnh Sóc Trăng, giai đoạn 2021 - 2030.

Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm xây dựng Kế hoạch Cải cách hành chính thị xã Ngã Năm, giai đoạn 2021 - 2030, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 24/11/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Sóc Trăng. Kế thừa những kết quả đạt được và tập trung khắc phục những hạn chế, khó khăn, bất cập trong quá trình triển khai thực hiện công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016 - 2020. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân, góp phần nâng cao chất lượng công tác cải cách hành chính của thị xã.

Trọng tâm cải cách hành chính 10 năm tới là: cải cách thể chế, trong đó tập trung xây dựng, nâng cao chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nâng cao hiệu lực, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có năng lực, phẩm chất đạo đức, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ và sự phát triển của thị xã; xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định, kiểm tra, rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật, góp phần hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật và phù hợp tình hình thực tế của thị xã. Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của tổ chức, cá nhân và toàn xã hội.

2.2. Cải cách đồng bộ, hiệu quả thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; rà soát, kiến nghị phương án, sáng kiến đơn giản hóa thành phần hồ sơ, các quy định về điều kiện kinh doanh; đổi mới phương thức và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, tạo điều kiện thuận lợi để người dân,

doanh nghiệp có thể thực hiện dịch vụ công mọi lúc mọi nơi, trên các phương tiện khác nhau.

2.3. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý nhà nước; sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước theo quy định. Thực hiện phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động.

2.4. Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

2.5. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước cho cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thị xã gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra.

2.6. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ hoàn thành nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

(Đính kèm các chỉ tiêu phấn đấu trong giai đoạn 2021-2030 tại Phụ lục I).

II. NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

(Đính kèm Phụ lục II).

III. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính từ Ủy ban nhân dân thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã đến các Phòng, ban ngành thị xã, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc và trực thuộc thị xã, cơ quan trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 trên địa bàn thị xã. Đưa nội dung cải cách hành chính vào kỳ họp kinh tế - xã hội hàng quý của Ủy ban nhân dân thị xã.

Thủ trưởng các Phòng, ban ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc và trực thuộc thị xã, cơ quan trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn thị xã, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi chung là các cơ quan, đơn vị) chỉ đạo trực tiếp công tác cải cách hành chính và triển khai thực hiện Kế hoạch này thuộc phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm hoàn toàn trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được giao và những đánh giá của tổ chức, cá nhân về chất lượng phục vụ của cơ quan, đơn vị mình. Gắn việc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính hàng năm với đánh giá trách nhiệm, năng lực lãnh đạo, quản lý của người đứng đầu các cơ quan, đơn vị.

Quan tâm bố trí đủ nguồn lực để triển khai có hiệu quả nhiệm vụ cải cách hành chính. Chú trọng nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tham mưu công tác cải cách hành chính.

Coi trọng công tác thi đua, khen thưởng trong cải cách hành chính; tổ chức xét khen thưởng, tôn vinh cho các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, thành tích xuất sắc trong thực hiện cải cách hành chính của thị xã hàng năm, giai đoạn 05 năm và 10 năm.

2. Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của cơ quan chủ trì triển khai thực hiện các nội dung, nhiệm vụ của từng lĩnh vực cải cách hành chính để bảo đảm Kế hoạch được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, đề xuất giải pháp triển khai có hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu thuộc lĩnh vực được phân công theo đúng tiến độ; báo cáo tình hình triển khai, tiến độ thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của cơ quan Thường trực cải cách hành chính tỉnh.

3. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính gắn với tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đề cao trách nhiệm cá nhân trong thực thi công vụ; quan tâm nâng cao lợi ích của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức bằng chính sách lương, thưởng thỏa đáng; chính sách khuyến khích đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ, năng lực và tạo cơ hội thăng tiến, phát triển cho những cá nhân có trách nhiệm đổi mới, sáng tạo trong thực hiện cải cách hành chính... nhằm tạo động lực cải cách bên trong đội ngũ cán bộ, công chức.

Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ, công vụ, kỷ luật kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, văn hóa giao tiếp với Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức tại công sở để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm, nhất là trong công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức và tình trạng những nhiều, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc, đưa ra khỏi bộ máy hành chính những người không hoàn thành nhiệm vụ, vi phạm kỷ luật, mất uy tín với Nhân dân.

4. Tiếp tục đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính thông qua Bộ Chỉ số theo dõi, đánh giá kết quả cải cách hành chính hàng năm, thường xuyên thực hiện đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của các cơ quan, đơn vị nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

6. Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến thông tin cải cách hành chính bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, phù hợp với tình hình thực tiễn để mỗi cán bộ, công chức, viên chức và người dân, doanh nghiệp nhận thức đúng, đồng thuận, chấp hành các chủ trương, chính sách, nội dung cải cách hành chính của Đảng, Nhà nước. Phát hiện, phản ánh chính xác, kịp thời những mặt tích cực, tiêu cực của các tổ chức, cá nhân thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính.

7. Tăng cường sự tham gia, phối hợp của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, người dân, doanh nghiệp trong việc giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của các cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

9. Tổ chức sơ kết giai đoạn 05 năm; kết thúc giai đoạn 10 năm tổ chức tổng kết đánh giá kết quả triển khai Kế hoạch cải cách hành chính thị xã Ngã Năm giai đoạn 2021 - 2030.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch này trong dự toán ngân sách hàng năm được cấp có thẩm quyền giao và các nguồn kinh phí khác theo quy định pháp luật.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, phường

Căn cứ kế hoạch này và tình hình thực tế, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức quán triệt đến tất cả cán bộ, công chức, viên chức về chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh cải cách hành chính, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị; đồng thời triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính giai đoạn 2021 - 2030 bảo đảm hiệu quả và đúng lộ trình cải cách của Ủy ban nhân dân thị xã đề ra. Riêng các cơ quan trung ương, tỉnh đóng trên địa bàn thị xã, ngoài việc tổ chức triển khai Kế hoạch này thì thực hiện có hiệu quả các nội dung cải cách hành chính của ngành nhằm nâng cao chất lượng phục vụ cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của thị xã.

2. Phòng Nội vụ thị xã

Tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện các nội dung kế hoạch cải cách hành chính thị xã; thực hiện báo cáo công tác cải cách hành chính theo quy định; sơ kết 05, tổng kết giai đoạn 10 năm triển khai thực hiện. Định kỳ hàng năm kiểm tra, đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các Phòng, ban ngành thị xã và Ủy ban nhân dân các xã, phường và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân thị xã.

Chủ trì tham mưu cải tiến Bộ Chỉ số cải cách hành chính và triển khai việc chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính cấp xã.

Hướng dẫn các Phòng, ban ngành thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường xây dựng kế hoạch, báo cáo; thực hiện chế độ báo cáo cải cách hành chính định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cấp trên. Chuẩn bị nội dung báo cáo cải cách hành chính tại kỳ họp kinh tế - xã hội hàng quý của Ủy ban nhân dân thị xã.

Hàng năm tổ chức đánh giá, xét khen thưởng, tôn vinh cho các tổ chức, cá nhân có sáng kiến, thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác cải cách hành chính của thị xã giai đoạn 2021 - 2030.

Phối hợp tổ chức đào tạo bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, chuyên trách thực hiện công tác cải cách hành chính và một số nhiệm vụ liên quan đến các Phòng, ban ngành thị xã, Ủy ban nhân dân xã, phường.

Chủ trì, phối hợp triển khai công tác tuyên truyền về cải cách hành chính và nhân rộng các điển hình tiên tiến, đề nghị khen thưởng, kỷ luật về cải cách hành chính.

3. Văn phòng HĐND và UBND thị xã

Chủ trì tham mưu các nội dung về cải cách thủ tục hành chính; chịu trách nhiệm kiểm soát chặt chẽ việc công khai và thực thi thủ tục hành chính, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường thực hiện công khai, niêm yết thủ tục hành chính đúng quy định; hướng dẫn việc rà soát thủ tục hành chính và báo cáo Ủy ban nhân dân thị xã công bố kết quả rà soát.

Chủ trì, phối hợp với các Phòng, ban ngành có liên quan hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông thuộc các lĩnh vực: Đầu tư, đất đai; đăng ký kinh doanh; cấp giấy phép xây dựng; tư pháp và các lĩnh vực khác thuộc thẩm quyền của nhiều cơ quan hành chính nhà nước.

Nghiên cứu những mô hình hay, cách làm mới trong giải quyết thủ tục hành chính để đề xuất Ủy ban nhân dân thị xã xem xét, triển khai thực hiện và nhân rộng.

Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã, Đài Truyền thanh thị xã, các Phòng, ban ngành thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường và đơn vị có liên quan đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn thị xã.

Tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 của các Phòng, ban ngành thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường. Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh triển khai áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001 trên môi trường điện tử.

Phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ có liên quan về cải cách thủ tục hành chính tại các điểm đ và điểm e mục 2 Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm Kế hoạch. Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

4. Phòng Tư pháp thị xã

Chủ trì theo dõi, đôn đốc triển khai thực hiện các nội dung về cải cách thể chế gắn với công tác tổ chức thi hành pháp luật; đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Hướng dẫn theo quy trình, chất lượng ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

Tham mưu triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách thể chế tại mục 1 Phụ lục 1 và Phụ lục 2 kèm Kế hoạch. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã

Chủ trì theo dõi, tổng hợp, tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện các nhiệm vụ cải cách tài chính công. Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp nhằm cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh.

Tổng hợp, tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã bố trí kinh phí thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính trong dự toán chi thường xuyên ngân sách hàng năm của các Phòng, ban ngành thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản có liên quan.

Tham mưu triển khai các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ cải cách tài chính công tại mục 5 Phụ lục 1, Phụ lục 2 kèm Kế hoạch. Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

6. Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã

Chủ trì tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện các nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số. Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp việc triển khai thực hiện nhiệm vụ về xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền số.

Phối hợp đơn vị có liên quan triển khai công tác thông tin tuyên truyền về cải cách hành chính; thực hiện hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác cải cải hành chính của thị xã.

7. Phòng Giáo dục và Đào tạo thị xã

Chủ trì nhiệm vụ nâng cao chất lượng hoạt động dịch vụ công trong ngành giáo dục. Tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã đổi mới tổ chức, quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực giáo dục; rà soát, sắp xếp hệ thống mạng lưới trường, lớp bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, gắn với cơ cấu lại và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và người lao động theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu, Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

8. Đài Truyền thanh thị xã

Cập nhật thường xuyên, kịp thời và chất lượng các bài viết, tin tức về cải cách hành chính để tuyên truyền và tiếp nhận ý kiến phản hồi của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về cải cách hành chính của các Phòng, ban ngành thị xã và Ủy ban nhân dân các xã, phường.

Duy trì các chuyên mục, chuyên trang về cải cách hành chính để tăng cường tuyên truyền các nội dung về cải cách hành chính và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về thực hiện cải cách hành chính trên địa bàn thị xã.

9. Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thị xã


Tham mưu Ủy ban nhân dân thị xã thực hiện tốt các chính sách người có công, chính sách an sinh xã hội, khuyến khích đẩy mạnh xã hội hóa các dịch vụ an sinh xã hội, dịch vụ việc làm,... phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội trên địa bàn thị xã.

10. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thị xã

Phối hợp với các Phòng, ban ngành thị xã và Ủy ban nhân dân các xã, phường đẩy mạnh công tác tuyên truyền vận động cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên và Nhân dân, các tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn thị xã thực hiện công tác cải cách hành chính; tham gia giám sát, phản hồi ý kiến về chất lượng dịch vụ công; đồng thời giám sát, phản biện xã hội đối với hoạt động của cơ quan hành chính, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ.

Trên đây là nội dung Kế hoạch cải cách hành chính trên địa bàn thị xã Ngã Năm, giai đoạn 2021 - 2030.

Nơi nhận:

- Sở Nội Vụ tỉnh;
- TT Thị ủy;
- TT HĐND thị xã;
- TT UBND thị xã;
- Các Phòng, ban ngành thị xã;
- Các cơ quan TW, tỉnh trên địa bàn thị xã;
- UBND xã, phường;
- Lưu: VT. 

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm
Tỉnh Sóc Trăng

Kim Thái Phong

PHỤ LỤC 1
NỘI DUNG, CHỈ TIÊU CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THỊ XÃ NGÃ NĂM GIAI ĐOẠN 2021 - 2030
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 102 /KH-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của UBND thị xã Ngã Năm)



Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm
Tỉnh Sóc Trăng

STT	Chỉ tiêu cải cách hành chính	Tiêu chí phân đầu	
		Giai đoạn 2021 - 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
1	Các chỉ tiêu về cải cách thể chế		
a	Tỷ lệ văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng thẩm quyền, nội dung, trình tự, thủ tục, thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản.	Phấn đấu đạt 100%	Đạt 100%
b	Tỷ lệ văn bản quy phạm pháp luật được xử lý hoặc kiến nghị sau rà soát.	Đạt 100%	Đạt 100%
2	Các chỉ tiêu về cải cách thủ tục hành chính		
a	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử.	Đạt tối thiểu 80%	Đạt trên 80%
b	Tỷ lệ thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được triển khai thanh toán trực tuyến.	Đạt tối thiểu 80%	Đạt 100%
	Tỷ lệ giao dịch thanh toán trực tuyến.	Đạt từ 30% trở lên	Đạt từ 50% trở lên
c	Số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết.	- Năm 2021: + Thị xã: đạt tối thiểu 20%. + Xã, phường: đạt tối thiểu 15% - Giai đoạn năm 2022-2025: Mỗi năm tăng tối thiểu 20% đối với mỗi cấp.	Đạt 100%
d	Tỷ lệ thủ tục hành chính của thị xã và xã, phường có đủ điều kiện, được cung cấp trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4.	Tối thiểu 80%	Tối thiểu 90%

STT	Chỉ tiêu cải cách hành chính	Tiêu chí phân đầu	
		Giai đoạn 2021 - 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
	Tích hợp, cung cấp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Tối thiểu 80% TTHC	100% TTHC
	Tỷ lệ hồ sơ giải quyết trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4 trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu 80%.	Tối thiểu 50%	Tối thiểu 80%
đ	Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính.	Tối thiểu 90%	Tối thiểu 95%
	Mức độ hài lòng về giải quyết các thủ tục hành chính lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng.	Tối thiểu 85%	Tối thiểu 90%
e	Tỷ lệ thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước được công bố, công khai và cập nhật kịp thời.	Đạt 90%	Trên 90%
g	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính trước đó, mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý, hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ.	Đạt 80%	Trên 80%
h	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp tham gia hệ thống Chính phủ điện tử được xác thực danh điện tử thông suốt và hợp nhất trên tất cả hệ thống thông tin của các cấp chính quyền.	Đạt trên 80%	Đạt 90%
3	Các Chỉ tiêu về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước		
a	Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.	Đạt 90%	Đạt 95%
b	Tỷ lệ cơ quan chuyên môn thuộc thị xã được quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và bố trí số lượng cấp phó đúng quy định.	Đạt 100%	Đạt 100%
4	Các chỉ tiêu về cải cách chế độ công vụ		
a	Tỷ lệ số lãnh đạo, quản lý thuộc Ủy ban nhân dân thị xã; lãnh đạo, quản lý cấp phòng và tương đương có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.		- UBND thị xã: đạt 25-35%. - Cấp phòng và tương đương đạt: trên 30%.

STT	Chỉ tiêu cải cách hành chính	Tiêu chí phân đầu	
		Giai đoạn 2021 - 2025	Giai đoạn 2026 - 2030
b	Tỷ lệ cán bộ, công chức cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học và được chuẩn hóa về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc.	Đạt tối thiểu 90%	Đạt 100%
5	Các chỉ tiêu về cải cách tài chính công		
a	Tỷ lệ đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.	Tối thiểu 20%	
b	Giảm chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập.		Giảm bình quân 15% so với giai đoạn 2021 - 2025
6	Các chỉ tiêu về xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số		
a	Tỷ lệ người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được cấp định danh và xác thực điện tử thông suốt, hợp nhất trên tất cả các hệ thống tin của các cấp chính quyền.	Đạt 100%	
b	Tỷ lệ các hệ thống thông tin của thị xã có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã đưa vào vận hành, khai thác được kết nối, liên thông qua Trục liên thông văn bản quốc gia và nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu; thông tin của người dân, doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ tại các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành không phải cung cấp lại.	Đạt 80%	Trên 80%
c	Tỷ lệ hồ sơ công việc của thị xã và xã, phường được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	- Thị xã: đạt 80% - Xã, phường: đạt 60%	- Thị xã: đạt 90% - Xã, phường: đạt 70%
d	Hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.	Đạt 50%	Đạt 70%
đ	Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động.	Đạt 80%	Đạt 100%
e	Tỷ lệ người trưởng thành có tài khoản giao dịch tại ngân hàng.	Trên 50%	Đạt tối thiểu 80%



PHỤ LỤC 2
CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ CỦA CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH THỊ XÃ NGÃ NĂM GIAI ĐOẠN 2021 - 2030
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số: 102 /KH-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2021 của UBND thị xã Ngã Năm)

Ủy ban nhân dân thị xã Ngã Năm
Tỉnh Sóc Trăng

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Cải cách thể chế			
a	Tiếp tục xây dựng và hoàn thiện thể chế về tổ chức thi hành pháp luật. Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật hàng năm của thị xã và Ủy ban nhân dân các xã, phường. Tăng cường phản ứng chính sách, kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.	Phòng Tư pháp	Phòng, ban ngành; UBND các xã, phường	Hàng năm
b	Đổi mới công tác kiểm tra, đánh giá tình hình thi hành pháp luật việc thực hiện trách nhiệm. Theo đó, tăng cường theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi tình hình thi hành pháp luật.	Phòng Tư pháp	Các Phòng, ban ngành; UBND xã, phường	Hàng năm
c	Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả tổ chức thi hành pháp luật. Trong đó, phối hợp thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã; bảo đảm các điều kiện cần thiết để phục vụ việc tổ chức thi hành pháp luật.	Phòng Tư pháp	Các Phòng, ban ngành; UBND xã, phường	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
d	Tăng cường vai trò của người dân, doanh nghiệp; các cơ quan, đơn vị và cộng đồng trong phản biện và giám sát thi hành pháp luật.	Các Phòng, ban ngành; UBND xã, phường	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Hàng năm
đ	Xây dựng và hoàn thiện các văn bản Quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thị xã ban hành đảm bảo tính hợp Hiến, hợp pháp, tính thống nhất với hệ thống pháp luật và phù hợp tình hình thực tế của thị xã. Trong đó, chú trọng hoàn thiện các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến lĩnh vực: đầu tư kinh doanh, xây dựng, tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức; đồng thời gắn kết chặt chẽ công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật với thi hành pháp luật.	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã	Phòng Tư pháp, Văn phòng HĐND và UBND thị xã và các đơn vị có liên quan	Hàng năm
e	Thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng văn bản quy phạm pháp luật; tuân thủ chặt chẽ quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật. Tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc đề nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các văn bản có nội dung không phù hợp quy định của pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và tình hình thực tế của thị xã.	Phòng Tư pháp	Cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã; UBND các xã, phường	Hàng năm
2	Cải cách thủ tục hành chính			
a	Rà soát, đánh giá thủ tục hành chính trong quá trình thực hiện, đề xuất loại bỏ các thủ tục rườm rà, chồng chéo, gây khó khăn cho người dân, doanh nghiệp; đề xuất loại bỏ các	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Phòng, ban ngành; UBND các xã, phường	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	thành phần hồ sơ không cần thiết, không hợp lý; đề xuất tích hợp, cắt giảm các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ không cần thiết hoặc có nội dung thông tin trùng lặp trên cơ sở ứng dụng các công nghệ số và các cơ sở dữ liệu sẵn có			
b	Phối hợp với các đơn vị liên quan rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh, loại bỏ các quy định không cần thiết, không hợp lý. Tổ chức triển khai có kết quả Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa các quy định liên quan đến hoạt động kinh doanh giai đoạn 2020 - 2025.	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Phòng, ban ngành; UBND các xã, phường	Giai đoạn 2020 - 2025
c	Thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai thủ tục hành chính dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Phối hợp thực hiện việc vận hành và khai thác Cơ sở dữ liệu thủ tục hành chính trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia đạt hiệu quả.	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Phòng, ban ngành; UBND các xã, phường	Thường xuyên
d	Tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, trong đó tập trung: (1) Mở rộng việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính theo hướng không phụ thuộc vào địa giới hành chính trên cơ sở ứng dụng công nghệ thông tin trong thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; (2) Ứng dụng công nghệ thông tin thực hiện giám sát, đánh giá tự động một cách	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Phòng, ban ngành; UBND các xã, phường	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	thường xuyên, liên tục, chủ động, kịp thời tình hình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận một cửa các cấp cũng như mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức trong thực hiện thủ tục hành chính...			
đ	Triển khai thực hiện phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng phân cấp sát với cơ sở, không để tình trạng kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền, tiêu cực, phiền hà cho nhân dân.	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Phòng, ban ngành; UBND các xã, phường	Theo sự chỉ đạo và hướng dẫn của cơ quan cấp trên
3	Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước			
a	Hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại, kiện toàn chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bên trong của các cơ quan, đơn vị thuộc thị xã, đảm bảo các tiêu chí thành lập tổ chức theo quy định.	Phòng Nội vụ	Phòng, ban ngành; UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị có liên quan	Quý IV/2021
b	Thực hiện sắp xếp, kiện toàn tổ chức lại đơn vị hành chính cấp xã theo quy định.	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Khi có hướng dẫn của cấp trên
c	Đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước thuộc thị xã trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.	Phòng Nội vụ	Văn phòng HĐND và UBND thị xã và cơ quan, đơn vị có liên quan	2021-2030

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
d	Thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, tổ chức xã hội đảm nhiệm	Phòng Nội vụ	Văn phòng HĐND và UBND thị xã và các đơn vị có liên quan	2021-2030
4	Cải cách chế độ công vụ			
a	Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý.	Các ban, phòng ngành; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND xã, phường	Phòng Nội vụ	Thường xuyên
b	Hoàn thiện dự thảo văn bản về vị trí việc làm của các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ.	Phòng Nội vụ	Các Phòng, ban ngành; UBND xã, phường	Quý II/2022
c	Hoàn thiện vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý theo quy định tại Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ.	Phòng Nội vụ	Các đơn vị sự nghiệp công lập và cơ quan, đơn vị liên quan	Năm 2022
d	Cơ cấu, sắp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu, đáp ứng tiêu chuẩn, chức danh.	Phòng Nội vụ	Các Phòng, ban ngành; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND xã, phường	Giai đoạn 2021 - 2025
đ	Đổi mới phương pháp, quy trình đánh giá, phân loại cán bộ, công chức, viên chức.	Phòng Nội vụ	Các Phòng, ban ngành; đơn vị sự nghiệp công lập;	Hàng năm

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
			UBND xã, phường	
e	Phối hợp, thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm.	Phòng Nội vụ	Các Phòng, ban ngành; đơn vị sự nghiệp công lập; UBND xã, phường	Hàng năm
g	Đổi mới cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã.	Phòng Nội vụ	UBND các xã, phường và các đơn vị có liên quan	Hàng năm
5	Cải cách tài chính công			
a	Rà soát, đánh giá tình hình thực hiện các cơ chế, chính sách về tài chính của thị xã, trên cơ sở đó đề xuất phương án xây dựng chính sách giai đoạn 2021- 2030 đảm bảo thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, phù hợp với điều kiện thực tế và khả năng cân đối ngân sách địa phương.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Giai đoạn 2021 - 2030
b	Trình Hội đồng nhân dân thị xã ban hành danh mục dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước theo phân cấp trong phạm vi quản lý của ngành	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	Năm 2021 và những năm tiếp theo
	Ban hành các định mức về kinh tế kỹ thuật, định mức chi phí làm cơ sở thực hiện cho việc ban hành giá, giá dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
	Đẩy mạnh xã hội hóa cung ứng dịch vụ sự nghiệp công lập theo cơ chế thị trường, nhất là y tế, giáo dục đào tạo, khoa học công nghệ.	Phòng Tài chính - Kế hoạch	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	
c	Ban hành các chính sách khuyến khích thành lập đơn vị sự	Phòng Tài chính -	Phòng Nội vụ, Các cơ	

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
	ngoại công lập (giáo dục và đào tạo, y tế, khoa học và công nghệ) theo thẩm quyền phân cấp.	Kế hoạch	quan, đơn vị có liên quan	
6	Xây dựng và Phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số			
a	Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông; Các cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm
b	Nâng cấp đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin của các Phòng, ban ngành, UBND các xã, phường.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, phòng ngành và UBND xã, phường	Hàng năm
c	Số hoá hồ sơ, tài liệu của Ủy ban nhân dân thị xã và Ủy ban nhân dân các xã, phường.	Các ban, phòng ngành và UBND xã, phường	Văn phòng HĐND và UBND thị xã	Hàng năm
d	Phối hợp thực hiện phát triển nền tảng ứng dụng trên thiết bị di động hỗ trợ người dân, doanh nghiệp sử dụng các dịch vụ, tiện ích trong Chính phủ điện tử, Chính phủ số.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Sở Thông tin và Truyền thông; Các ban, phòng ngành và UBND xã, phường.	Giai đoạn 2022 - 2025
đ	Đẩy mạnh việc sử dụng chữ ký số, định danh số, chuyển đổi số và niêm phong điện tử trong xử lý văn bản hành chính, cắt giảm giấy tờ, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ.	Phòng Nội vụ	Các ban, phòng ngành và UBND xã, phường.	Hàng năm
e	Phát triển hệ thống làm việc tại nhà, từ xa của các cơ quan nhà nước.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, phòng ngành và UBND xã,	Giai đoạn 2022 - 2024

STT	Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian thực hiện
			phường.	
g	Hoàn thành việc tích hợp toàn bộ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.	Văn phòng HĐND và UBND	Các ban, phòng ngành và UBND xã, phường.	Giai đoạn 2021 - 2025
h	Xây dựng các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động thực thi chính sách, pháp luật của cơ quan nhà nước.	Phòng Văn hóa và Thông tin	Các ban, phòng ngành và UBND xã, phường.	Giai đoạn 2021 - 2025